

# CHUẨN THÀNH TÍCH TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY MÔN HỌC CỦA ÚC

PGS.TS. NGUYỄN THỊ HẠNH - ThS. NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊN  
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

## 1. Một số nét về Chương trình giảng dạy môn học của Úc

Chương trình giảng dạy môn học của Úc (Australian Curriculum), là chương trình chung cho các bang và vùng lãnh thổ của Úc, được xây dựng và phát triển bởi Cơ quan về Chương trình giảng dạy, đánh giá và báo cáo của Úc (The Australian Curriculum, Assessment and Reporting Authority, (ACARA) thông qua quá trình hợp tác với nhiều cơ quan khác.

Năm 2013, Chương trình giảng dạy Úc giới thiệu 7 năng lực chung rất quan trọng trong cuộc sống và công việc thế kỉ XXI (ACARA, General Capabilities - Consultation Report, trang 1):

- Ngôn ngữ (Literacy);
- Tính toán (Numeracy);
- Năng lực công nghệ thông tin và truyền thông (Information and communication technology competence);
- Tư duy phê phán và sáng tạo (Critical and creative thinking);
- Hiểu biết về đạo đức (Ethical understanding);
- Năng lực cá nhân và xã hội (Personal and social competence);
- Hiểu biết liên văn hóa (Intercultural understanding)

Trên cơ sở phát triển 7 năng lực chung, ACARA và các cơ quan có liên quan đã tiến hành xây dựng Chương trình từ lớp Nền tảng (lớp 5 tuổi) tới lớp 12. Chương trình Úc tập trung vào nội dung lĩnh vực học tập và Chuẩn thành tích (CTT) (achievement standards) (mô tả những gì mà học sinh sẽ học và giáo viên sẽ dạy). Các năng lực chung và các ưu tiên xuyên chương trình được đưa thêm vào nhưng không phải là các môn học tách rời mà được giải quyết thông qua các lĩnh vực học tập thích hợp. Những năng lực chung và các ưu tiên quy định việc lựa chọn nội dung dạy học đồng thời cũng ảnh hưởng đến việc biên soạn CTT của chương trình.

## 2. CTT trong chương trình môn học

### 2.1. Quan niệm, vị trí và vai trò của CTT

CTT là một trong những thành tố của chương trình môn học, các thành tố đó là: Lí do, Mục đích, Tổng quan về tổ chức, Nội dung, CTT, Các năng lực chung, Các ưu tiên xuyên chương trình (ACARA, Structure of the Australian Curriculum, trang 1).

CTT mô tả chất lượng học tập (độ sâu của sự hiểu biết, phạm vi của kiến thức, các khái niệm và sự thành thạo của kĩ năng) thường được mong đợi của sinh viên trong quá trình học tập (ACARA, Structure of the Australian Curriculum, trang 1). Từ lớp 5 tuổi đến lớp 10, bộ CTT được mô tả thành một chuỗi kết quả đầu ra ở từng nội dung học tập.

### 2.2. Cấu trúc của CTT

Một CTT bao gồm **mô tả bằng chữ viết điều học sinh có thể làm, các ví dụ minh họa bài làm của học sinh (Work Sample Portfolio)** (ACARA, Structure of the Australian Curriculum, trang 1). Các mô tả về CTT và các mẫu chú giải kèm theo giúp giáo viên thực hiện việc đánh giá học sinh so với mức độ đạt được chuẩn.

Danh mục các bài tập ví dụ có vai trò quan trọng trong việc thiết lập và truyền đạt những mong đợi được mô tả trong các CTT. Mỗi bài tập mẫu bao gồm tập hợp các việc làm của học sinh thể hiện các bằng chứng về việc học có liên quan đến CTT. Với mỗi bài tập sẽ có 3 bài làm mô tả cho 3 mức độ của thành tích: mức đạt yêu cầu, mức trên đạt yêu cầu và mức dưới đạt yêu cầu so với chuẩn.

### 2.3. Giới thiệu về CTT trong chương trình môn Lịch sử của Úc

Sau đây là Mô tả CTT cho lớp 7 (ACARA, The Australian Curriculum, History (Version 6.0), February 2014, trang 55) và phần gạch chân là nội dung của CTT được hướng đến trong nhiệm vụ đánh giá được giao cho học sinh:

*"Kết thúc lớp 7, học sinh chỉ ra được những lí do cho sự thay đổi và liên tục theo thời gian. Họ mô tả được những tác động của sự thay đổi về xã hội, các cá nhân và các nhóm. Họ mô tả được các sự kiện và diễn biến từ quan điểm của những người khác nhau sống vào thời điểm đó. Học sinh giải thích được vai trò của các nhóm và tầm quan trọng của các cá nhân tiêu biểu trong xã hội. Họ xác định được các sự kiện và diễn biến trong quá khứ đã được giải thích theo nhiều cách khác nhau.*

*Học sinh sắp xếp được các sự kiện và diễn biến theo một trình tự thời gian, sử dụng các quy ước niên đại để thể hiện và tính thời gian. Khi nghiên cứu, họ phát triển các câu hỏi để định hình một nghiên cứu lịch sử. Họ xác định và lựa chọn một loạt các nguồn tài liệu và xác định vị trí, so sánh và sử dụng thông tin để trả lời các câu hỏi nghiên cứu đó. Họ kiểm tra các nguồn để giải thích các quan điểm. Khi diễn giải các nguồn tài liệu, họ xác định nguồn gốc và mục đích của các tài liệu đó. Học sinh sẽ tạo ra các văn bản, đặc biệt là các mô tả và giải thích. Trong việc phát triển các văn bản, tổ chức và trình bày các nghiên cứu của họ, họ sử dụng các thuật ngữ và khái niệm lịch sử, kết hợp các nguồn có liên quan, và xác nhận các nguồn thông tin của mình."*

Tóm tắt một nhiệm vụ Báo cáo nghiên cứu về Hoàng đế của Trung Hoa được mô tả như sau:

Học sinh học về cấu trúc xã hội, cuộc sống gia đình, lao động và vai trò của tôn giáo trong xã hội Trung Hoa cổ đại, bao gồm sự khám phá về các đế chế, các hoàng đế, nguyên nhân và bản chất của sự thay đổi trong xã hội. Trọng tâm của nhiệm vụ này là Hoàng đế Tần Thủy Hoàng. Học sinh học về các phương pháp nghiên cứu lịch sử và chỉ ra các nguồn tư liệu liên quan. Học sinh hiểu được nhiệm vụ này là một phần của nghiên cứu về Trung Hoa cổ đại (Nghiên cứu chuyên sâu 3 - Thế giới châu Á).

Học sinh được yêu cầu:

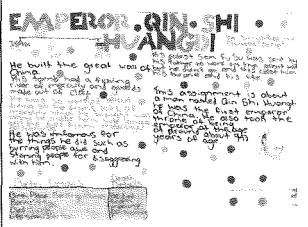
- Xác định và chỉ ra các nguồn liên quan để tập hợp thông tin về Hoàng đế Tần Thủy Hoàng;
- Sử dụng ghi chú để tạo ra trục thời gian về cuộc sống của Hoàng đế Tần Thủy Hoàng và viết một bài viết về đóng góp của ông cho Trung Hoa cổ đại mà bài viết

đó thể hiện sự hiểu biết về các thông tin lịch sử quan trọng;

- Sử dụng một thư tịch cổ là nguồn chính; Học sinh được cung cấp 3 bài học trên lớp và có 3 buổi làm bài tập ở nhà để hoàn thành nhiệm vụ.

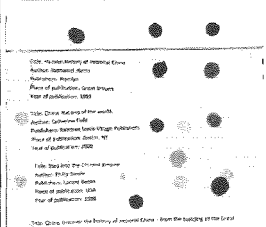
Dưới đây là ví dụ một số bài làm của học sinh ở 3 mức:

- Dưới mức đạt yêu cầu (ACARA, Work Sample portfolio summary, History, Year 7, Below Satisfactory):



**Chú thích:**

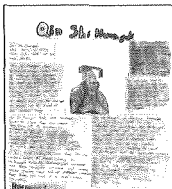
- Cung cấp các chi tiết đơn giản về một cá nhân quan trọng trong lịch sử Trung Hoa.
- Liệt kê một số lý do tại sao Tần Thủy Hoàng lại quan trọng trong thời gian ông ấy sống.



**Chú thích:**

- Chỉ ra thông tin từ một số nguồn.
- Xác nhận một số nguồn thông tin sử dụng để trả lời câu hỏi.

- Mức đạt yêu cầu (ACARA, Work Sample portfolio summary, History, Year 7, Below Satisfactory):



**Chú thích:**

- Xác định được những khó khăn mà Tần Thủy Hoàng đối mặt khi ông là người đứng đầu Trung Hoa cổ đại.
- Sử dụng các nguồn để thu thập thông tin và sau đó trả lời câu hỏi.
- Xác định những đóng góp của Tần Thủy Hoàng khi ông ta là Hoàng đế của Trung Hoa cổ đại.
- Giải thích một hoàng đế đã bị chôn vùi như thế nào ở Trung Hoa cổ đại.
- Xác nhận nguồn tài liệu được sử dụng để trả lời câu hỏi.
- Tạo ra được 1 trục thời gian về các sự kiện quan trọng trong cuộc đời Tần Thủy Hoàng, sử dụng quy ước thời gian trước công nguyên.

**Chú thích:**

- Xác định Tần Thủy Hoàng là một Hoàng đế quan trọng của Trung Hoa.
- Nhận ra những người lãnh đạo trong quá khứ có sức ảnh hưởng to lớn đến xã hội đương thời.
- Sử dụng các nguồn để cung cấp bài viết chi tiết về các thành tựu của Tần Thủy Hoàng và tầm quan trọng của ông.

- Trên mức đạt yêu cầu (ACARA, Work Sample portfolio summary, History, Year 7, Above Satisfactory):

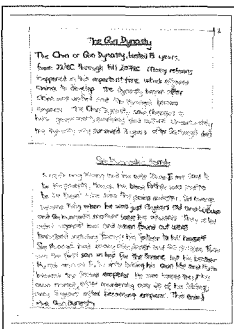


**Chú thích:**

- Xác định Tần Thủy Hoàng là một Hoàng đế quan trọng của Trung Hoa.
- Nhận ra những người lãnh đạo trong quá khứ có sức ảnh hưởng to lớn đến xã hội đương thời.
- Sử dụng các nguồn để cung cấp bài viết chi tiết về các thành tựu của Tần Thủy Hoàng và tầm quan trọng của ông.

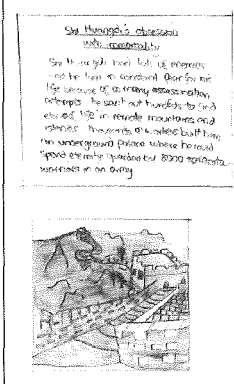
**Chú thích:**

- Xác định Tần Thủy Hoàng là một Hoàng đế quan trọng của Trung Hoa.
- Nhận ra những người lãnh đạo trong quá khứ có sức ảnh hưởng to lớn đến xã hội đương thời.
- Sử dụng các nguồn để cung cấp bài viết chi tiết về các thành tựu của Tần Thủy Hoàng và tầm quan trọng của ông.



**Chú thích:**

- Sử dụng quy ước thời gian để sắp xếp trình tự thời gian của triều đại.
- Sử dụng tiêu đề để tổ chức các thông tin nghiên cứu thành các lĩnh vực/ mặt trong cuộc sống của Tần Thủy Hoàng.



**Chú thích:**

- Giải thích động cơ sau các hành động của Tần Thủy Hoàng.
- Tạo ra được trục thời gian về các sự kiện quan trọng trong cuộc đời Tần Thủy Hoàng.
- Xác nhận một số nguồn thông tin sử dụng để trả lời câu hỏi.

**2.4. Xây dựng CTT của môn học**

Xây dựng CTT là một trong các công đoạn của quá trình phát triển chương trình Úc. Quá trình này bao gồm 4 giai đoạn có liên quan với nhau: *định hình chương trình, viết chương trình, thực hiện chương trình, xem xét và đánh giá chương trình*. Việc xây dựng CTT gắn với giai đoạn viết chương trình.

Trong giai đoạn viết chương trình, những nhóm tác giả của từng lĩnh vực học tập/môn học được hỗ trợ bởi các nhóm chuyên gia tư vấn và chuyên gia chương trình của sẽ phát triển chương trình môn học. Việc này bao gồm việc mô tả nội dung và CTT cho lớp 5 tuổi đến lớp 12. Các tác giả sẽ được hướng dẫn bởi Văn bản thiết kế Chương trình của ACARA. Họ cũng nghiên cứu chương trình, tài liệu các đợt đánh giá của quốc gia và quốc tế, tài liệu về chương trình của các bang và vùng lãnh thổ, các nghiên cứu về các năng lực chung, các ưu tiên xuyên chương trình. Bản dự thảo Chương trình Úc cho mỗi lĩnh vực học tập được ban hành để lấy ý kiến tham vấn và phản hồi của cộng đồng, sau đó sẽ được sửa đổi. Cuối cùng, bản Chương trình Úc gồm các lĩnh vực học tập, môn học được xuất bản.

Trong quá trình đó, những người xây dựng CTT sẽ:

- Soạn thảo các báo cáo CTT cùng đồng thời với các văn bản của nội dung chương trình giảng dạy, mặc dù việc phát triển các CTT sẽ được dẫn trước bởi một dự thảo về phạm vi và trình tự các nội dung;
- Tính đến những gì được biết đến từ các nghiên cứu về sự phát triển của học sinh trong các lĩnh vực học tập khác nhau; được hướng dẫn bởi sự phân tích các gói dữ liệu về thành tích của học sinh từ các bang và các vùng lãnh thổ mà dữ liệu đó cung cấp thông tin nghiên cứu thực nghiệm về trình tự học các khái niệm, các kĩ năng cơ bản và sự hiểu biết trong lĩnh vực học tập, các điểm ngưỡng mà tại đó học sinh thường chứng minh thành tích của mình về các khái niệm, kĩ năng và sự hiểu biết đó;

- Xác định các khái niệm, các kĩ năng và sự hiểu biết cơ bản, là trọng tâm của CTT, mô tả trình tự học tập cơ bản qua các năm học ở trường;

- Đề xuất nội dung kiến thức cụ thể không được lặp đi lặp lại một cách không cần thiết trong CTT. Nêu rõ trong CTT những gì học sinh dự kiến có thể làm sau khi được dạy các nội dung có ở chương trình;

- Thu thập các mẫu bài làm của học sinh đã được phân loại thành các mức chất lượng để đưa vào văn bản CTT.

Tác giả chương trình sẽ phải cân nhắc những điều sau khi viết CTT:

- CTT cần được mô tả theo nội dung, có nghĩa là nội dung mô tả theo năm hoặc theo giai đoạn thì CTT cũng được mô tả theo năm hoặc giai đoạn;

- Các mức chất lượng nêu trong CTT cần được mô tả đủ để phân biệt mức này với mức khác;

- CTT cần mô tả các kĩ năng và các hiểu biết trong hai đoạn riêng biệt. Việc mô tả hiểu biết không chỉ là hiểu biết cái gì mà còn mô tả làm thế nào để hiểu biết.

### 3. Kết luận

- CTT trong chương trình môn học của Úc là chuẩn thực hiện. Chuẩn này giúp giáo viên trong việc đánh giá học sinh cũng như thiết kế nội dung dạy học, điều chỉnh quá trình dạy và học.

- Trong chương trình Úc không có chuẩn chung, chỉ có chuẩn môn học ở một lớp hoặc một giai đoạn (tùy từng lĩnh vực), và là một hợp phần của chương trình môn học.

- Chuẩn được thiết kế theo hướng thể hiện những gì học sinh có thể làm được (độ thành thạo của kĩ năng). Tuy nhiên, vẫn trên nền của nội dung học tập của năm học/giai đoạn học tập. Định hướng xây dựng chuẩn là theo định hướng hướng phát triển năng lực.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. ACARA, (2012), *Curriculum Design Paper Version 3*, March 2012.
- [2]. ACARA, (2011), *General Capabilities - Consultation Report*.
- [3]. ACARA, (2014), *The Australian Curriculum, History (Version 6.0)*, February 2014.
- [4]. ACARA, *Work Sample portfolio summary, History, Year 7*.
- [5]. ACARA, *Structure of the Australian Curriculum*.

### SUMMARY

The article touches upon the research findings on achievement standard in curriculum of Australia. In particular, the article mentions conception, position and role of achievement standard in teaching program, process of teaching and assessment; structure of achievement standard in teaching program and introduce achievement standard in History subject. Some features of developing achievement standard are also referred to.

**Keywords:** Achievement standard; curriculum; History subject.

[3]. Nguyễn Lăng Bình, Đỗ Hương Trà, Nguyễn Phương Hồng, Cao Thị Thịnh, (2010), *Dạy và học tích cực, một số phương pháp và kĩ thuật dạy học*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[4]. Nguyễn Văn Cường, Bernd Meier, (2010), *Một số vấn đề chung về đổi mới phương pháp ở trường trung học phổ thông*, Dự án Phát triển Giáo dục Trung học phổ thông.

[5]. Harry Scarbrough, Jacky Swan, Stéphane Lauren,... (2004), *Project-based learning and the Role of Learning Boundaries*. Sage Journal, vol.25, No.9, December 2004.

[6]. Lilian G.Katz & Sylvia C.Chard, (2000), *Engaging Children's Minds: Project Approach*.

[7]. Sylvia C. Chard, (2014), *The Project Approach - A Study guide*, Copyright 2014 The Project Approach.

### SUMMARY

Currently, the introduction of project-based learning as a popular teaching method in schools is still limited by the characteristics of the general curriculum and in grades 4-5 in particular. In this article, the author introduces ways to develop theme in this teaching method, from the knowledge, content of existing course, in accordance with the local conditions. This is a key step for teachers to successfully implement project-based learning at schools.

**Keywords:** Way; develop; theme; project-based learning.

## CÁCH THỨC XÂY DỰNG CHỦ ĐỀ... (Tiếp theo trang 39)

Qua ví dụ cho thấy, cách thức tạo ra hai chủ đề DA rất linh hoạt từ một vấn đề "Nước" ở một đơn vị bài học mang tính thực tiễn. GV cũng có thể tạo ra chủ đề DA ở trong một lĩnh vực kiến thức (Khoa học hoặc Địa lí). Tương tự với cách trên chỉ cần lưu tâm tới tính logic của nội dung CT và các điều kiện thuận lợi để triển khai DHDA phù hợp với địa phương trong quá trình xây dựng chủ đề DA.

### 6. Kết luận

DHDA là quá trình DH mang tính tích cực từ khâu xây dựng chủ đề DA đến thực hiện DHDA. Bất cứ khâu nào đều hướng tới mục tiêu phát huy năng lực của người học, đảm bảo tính phù hợp, tính khả thi khi triển khai thực tế. Cách thức ba bước trên nhằm tạo ra một chủ đề DA phù hợp với môi trường địa phương. Điều này có nghĩa sẽ tạo ra cơ hội nhiều nhất để triển khai thành công DHDA phù hợp với từng điều kiện cụ thể. Dựa trên cách thức này, GV có thể xây dựng được các chủ đề DA phù hợp với CT môn học hiện hành. Ngoài ra còn cung cấp cho GV thêm một công cụ để vận dụng triển khai DHDA trong CT sau 2015.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2006), *Chương trình môn Khoa học lớp 4,5*, NXB Giáo dục.

[2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2006), *Chương trình môn Lịch sử - Địa lí lớp 4,5*, NXB Giáo dục.